

BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG HÁT CHO TRẺ 5-6 TUỔI TRONG HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC Ở TRƯỜNG MẦM NON

• Tôn Nữ Diệu Hằng^(*)

Tóm tắt

Giáo dục kỹ năng hát là một trong những mục tiêu cơ bản của hoạt động âm nhạc ở bậc học mầm non. Giáo dục kỹ năng hát giúp trẻ có khả năng vận dụng những kiến thức, vốn kinh nghiệm cá nhân để hát chính xác giai điệu và lời ca; có hơi thở phù hợp; hát rõ lời và hát diễn cảm tác phẩm thanh nhạc. Trong tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non, chất lượng giáo dục phụ thuộc rất nhiều vào việc sử dụng phương pháp này hay biện pháp kia. Chính vì lẽ đó, việc lựa chọn và vận dụng các phương pháp, biện pháp phù hợp góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục âm nhạc nói chung và hoạt động ca hát nói riêng là hết sức quan trọng đối với mỗi giáo viên mầm non.

Từ khóa: âm nhạc, giáo dục, kỹ năng hát, mầm non.

1. Đặt vấn đề

Ca hát là loại hình nghệ thuật dễ tiếp thu, dễ thể hiện, có giá trị biểu hiện tình cảm cao vì nó phản ánh cuộc sống sinh động của con người và tác động tới người nghe bằng âm nhạc kết hợp với lời ca. Do vậy, ca hát mang tính quần chúng rộng rãi, được đánh giá cao và không thể thiếu trong cuộc sống.

Ở trường mầm non, ca hát là một dạng hoạt động cơ bản trong chương trình giáo dục âm nhạc, là yếu tố góp phần tạo cơ sở hình thành nhân cách toàn diện ở trẻ. Bởi lẽ, trong quá trình phát triển, ca hát giúp trẻ thở sâu, phát triển giọng, củng cố thanh quản, phát triển ngôn ngữ, phát triển tư duy, đặc biệt là sự nhạy cảm và khả năng tái hiện chính xác âm điệu, nhịp điệu, trí nhớ âm nhạc.

Yêu cầu cơ bản của hoạt động ca hát ở lứa tuổi mầm non là giúp trẻ hát tự nhiên, chuẩn xác, diễn cảm các bài hát có nội dung phù hợp với độ tuổi trên cơ sở có cảm xúc và kỹ năng thể hiện: âm cao, thấp; sự ngân, ngắt, phát âm rõ; điều chỉnh giọng to lên, nhỏ đi; tốc độ nhanh - chậm để hát diễn cảm. Việc dạy ca hát không chỉ đơn thuần giúp trẻ tích lũy một số lượng nhất định các bài hát, mà còn là phát triển khả năng âm nhạc cho trẻ, đặc biệt là kỹ năng hát.

Qua quá trình thực tế tại các trường mầm non ở thành phố Đà Nẵng, chúng tôi nhận thấy, việc dạy hát cho trẻ mầm non nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng được diễn ra thường xuyên, không chỉ trên hoạt động học có chủ đích mà còn diễn ra ở các thời điểm khác trong ngày. Điều đó chứng tỏ,

giáo viên (GV) mầm non đã nhận thức được vai trò quan trọng của hoạt động ca hát đối với trẻ. Hơn nữa đây cũng là một trong những hoạt động mà trẻ rất yêu thích, hứng thú. Tuy nhiên, chất lượng tổ chức hoạt động dạy hát chưa cao, các cô giáo chỉ chú trọng vào việc dạy làm sao cho các cháu thuộc bài hát mà chưa quan tâm đến việc giáo dục kỹ năng hát cho các cháu. Mặt khác, do lớp học quá đông, trẻ hát tập thể thường bắt chước nhau nên GV khó phát hiện sai cũng như khó sửa sai. Chính vì vậy, chúng tôi thấy rằng việc xây dựng các biện pháp nhằm giáo dục kỹ năng hát cho trẻ mẫu giáo nói chung và trẻ mẫu giáo lớn 5-6 tuổi nói riêng là rất cần thiết.

2. Cơ sở lý luận

2.1. Kỹ năng hát của trẻ 5-6 tuổi

Kỹ năng là khả năng vận dụng những tri thức, vốn sống kinh nghiệm cá nhân vào hoạt động hay hành động thực tiễn trong điều kiện cụ thể đảm bảo hành động có kết quả theo mục đích đã đặt ra.

Kỹ năng hát là khả năng vận dụng những kiến thức, vốn sống kinh nghiệm để thực hiện cách lấy hơi khi hát, tạo âm nhả chữ rõ ràng, hát chính xác và diễn cảm nâng cao hiệu quả hoạt động ca hát.

- Hát chính xác: sự nhắc lại đúng âm điệu và nhịp điệu bài hát. Hát chính xác phụ thuộc vào mức độ phát triển tai nhạc và khả năng của các cơ quan phát thanh. Nếu trẻ phân biệt rõ độ cao thấp, to nhỏ của âm thanh, ghi nhớ được giai điệu thì trẻ dễ dàng hát được chính xác. Để phát triển ở trẻ kỹ năng hát chính xác, cần phải lựa chọn bài hát phù hợp với âm vực giọng, hơi thở, vừa sức với trẻ từng nhóm tuổi.

^(*) Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng.

- Hát rõ lời: sự cấu tạo rành rọt, chính xác về phương diện phát âm của từ. Hát rõ lời liên quan đến vị trí đúng của lưỡi, môi và cử động tự nhiên của hàm dưới. Khi hát giọng trẻ phải thật tự nhiên, âm thanh vang sáng, phát âm không ức chế, không la hét căng thẳng. Bởi mỗi bài hát bao gồm nhạc và lời, trong đó lời là yếu tố nền tảng để xây dựng âm nhạc. Lời định hướng cho nhạc, để nhạc chấp cánh cho lời. Nhờ có lời, việc cảm thụ âm nhạc dễ dàng hơn. Vì thế, khi hát không rõ lời, là vô tình đánh mất yếu tố nền tảng, đánh mất khả năng miêu tả, trình bày chi tiết, cụ thể tình ý, nội dung của bài hát.

- Hơi thở: cơ sở của ca hát. Hơi thở đúng sẽ giúp đặt vị trí âm thanh đúng, làm cho tiếng vang đẹp. Cách thở đúng trong ca hát là trẻ phải biết hít hơi nhanh, sâu một lượng hơi vừa đủ để hát hết một câu nhạc và thở ra từ từ đủ để hát một cách nhẹ nhàng câu nhạc.

- Hát diễn cảm: Là nghệ thuật thể hiện hệ thống hình tượng, âm thanh của tác phẩm. Người hát sẽ làm nổi bật đặc điểm, cảm xúc thâm mỹ và đời sống tinh thần của tác phẩm, làm bật lên độ vang âm thanh đúng, tái hiện hình tượng, so sánh đối chiếu để làm sáng tỏ và hiện hình lên cái ý cái tình của bài hát, cách cấu trúc và phương pháp diễn tả của nó, đồng thời tạo ra ấn tượng và những nhận định ban đầu có tính tổng quát về bài hát đó. Hát diễn cảm không chỉ truyền đạt trung thành, máy móc bài hát mà còn ghi đậm dấu ấn sáng tạo của cá nhân người hát, do đó có sức hấp dẫn, lôi cuốn người nghe và làm sáng tỏ thêm nội dung, ý nghĩa, phong cách nghệ thuật tác phẩm.

Như vậy đối với trẻ 5-6 tuổi, kỹ năng hát thể hiện ở việc trẻ hát chính xác giai điệu và lời ca, hơi thở nhẹ nhàng linh hoạt; phát âm nhả chữ rõ lời; hát diễn cảm.

2.2. Đặc điểm khả năng hát của trẻ 5-6 tuổi

Trẻ có khả năng tri giác toàn vẹn hình tượng âm nhạc cùng với những kinh nghiệm tích lũy được từ trước như nghe hát cùng đàn đệm, xem động tác điệu bộ. Trẻ có thể chuyển đổi điệu bộ theo âm điệu, biết vận động phối hợp toàn thân với một trình tự tương đối phức tạp trong các điệu múa. Trẻ có ấn tượng sâu sắc khi nghe nhạc qua phương tiện, biết so sánh một vài thể loại âm nhạc về âm thanh, tính chất, lời ca... Tuy nhiên, ở độ tuổi này sự nhạy cảm

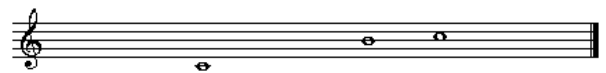
về âm nhạc bắt đầu giảm dần.

Nhiều công trình nghiên cứu cho thấy ở lứa tuổi này, những năng khiếu âm nhạc đặc biệt xuất hiện nhiều hơn ở bất cứ lĩnh vực nào khác. Nhiều công trình nghiên cứu sự phát triển của trẻ đã xác định rằng, tiến hành việc giáo dục âm nhạc ở tuổi mẫu giáo nói chung và mẫu giáo lớn nói riêng sẽ thu được kết quả tốt. Bỏ qua giai đoạn này là một thiệt thòi lớn cho các cháu trong các lứa tuổi sau.

2.2.1. Cơ quan phát âm, tầm cỡ giọng

Ở trẻ trước tuổi học, bộ máy phát âm còn yếu ớt, rất nhạy cảm và còn tiếp tục hoàn chỉnh cùng với sự phát triển chung của cơ thể.

So với người lớn, thanh quản của trẻ chỉ to bằng một nửa, các dây thanh đới mảnh dẻ, ngắn; vòm họng còn cứng, chưa linh hoạt; hơi thở yếu. Vì vậy, giọng trẻ có đặc điểm là thanh, mảnh. Trẻ điều khiển hệ cơ thanh quản và hô hấp của mình chưa linh hoạt, nên các âm thanh phát ra chưa rõ ràng và nhiều khi không theo chủ định của trẻ. Phần cộng hưởng phía dưới ít phát triển, nhưng phần cộng hưởng đầu lại phát triển. Do đó, giọng trẻ tuy yếu nhưng lại vang, âm sắc giọng ổn định. Tầm cỡ giọng của trẻ không rộng, nhưng thuận lợi để trẻ có thể hát một cách tự nhiên, âm vang. Đối với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, tầm cỡ giọng khoảng quãng 7, quãng 8 (từ nốt c1 đến nốt h1, hoặc từ nốt c1 đến nốt c2).



2.2.2. Sự phát triển của hoạt động hát

Trẻ hát một cách tình cảm và không phải gắng sức, âm thanh mềm mại, nhẹ nhàng ở âm vực quãng 8 nhất (c1- c2). Biết lấy hơi, giữ hơi trước lúc bắt đầu hát hoặc giữa các đoạn nhạc. Hát lời bài hát rõ ràng, mạch lạc, kết thúc câu mềm mại. Hơn nữa, trẻ biết bắt đầu và kết thúc bài hát đúng lúc, bắt vào giai điệu một cách chính xác, mềm mại. Biết hát to dần, nhỏ dần với các tốc độ khác nhau một cách tự tin khi có nhạc đệm hoặc không có nhạc đệm cùng với người lớn. Hát đơn ca những bài hát quen thuộc.

Từ những vấn đề trên cho chúng ta thấy, khả năng ca hát của trẻ mầm non được phát triển dần qua từng giai đoạn lứa tuổi và hoàn thiện nhất khi trẻ 5-6 tuổi.

3. Thực trạng kĩ năng hát của trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

3.1. Tiêu chí và thang đánh giá

Để đánh giá mức độ biểu hiện kĩ năng hát của trẻ trong hoạt động hát, chúng tôi xây dựng các tiêu chí đánh giá sau:

Tiêu chí 1: Hát chính xác

Tiêu chí 2: Hát rõ lời

Tiêu chí 3: Hơi thở

Tiêu chí 4: Hát diễn cảm

Ở mỗi tiêu chí, chúng tôi phân chia thành 4 mức độ: Giỏi - Khá - Trung bình, Yếu và mức điểm tương ứng ở từng tiêu chí như sau:

Giỏi: 2,5 điểm; Khá: 2 điểm; Trung bình: 1,5 điểm; Yếu: 1 điểm

Trên cơ sở các tiêu chí trên có thể đánh giá kĩ năng hát của trẻ theo 4 mức độ sau:

Mức độ 1: Loại Giỏi, khi trẻ đạt 9 - 10 điểm.

Hát chính xác âm điệu, nhịp điệu. Tiếng hát gọn gàng, lời ca rõ ràng. Hơi thở tự nhiên, mềm mại. Hít hơi nhanh, sâu, nhẹ nhàng; đưa hơi ra đều đặn, không dứt quãng, không quá căng. Thể hiện đúng phong cách tác phẩm, làm nổi bật đặc điểm, cảm xúc thẩm mỹ tác phẩm.

Mức độ 2: Loại Khá, khi trẻ đạt 7 - 8 điểm.

Hát chính xác âm điệu, nhịp điệu bài hát. Tiếng hát gọn, lời ca rõ ràng. Hơi thở tự nhiên, mềm mại. Hít hơi nhanh, sâu, nhẹ nhàng; đưa hơi ra đều đặn, không dứt quãng, không quá căng. Thể hiện tương đối đúng phong cách tác phẩm, tuy nhiên chưa làm nổi bật đặc điểm, cảm xúc thẩm mỹ tác phẩm.

Mức độ 3: Loại Trung bình, khi trẻ đạt 5 - 6 điểm. Hát đôi khi chưa chính xác (cao độ, trường độ, tiết tấu). Thinh thoảng phát âm còn chưa rõ. Hơi thở không đều. Không diễn cảm đúng phong cách bài hát.

Mức độ 4: Loại Yếu, khi trẻ đạt dưới 4 điểm.

Hát không chính xác. Tạo âm nhả chữ chưa thống nhất. Hơi thở không tự nhiên, nông, ngắn. Không thể hiện cảm xúc khi hát.

3.2. Kết quả điều tra thực trạng

Để có cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng các biện pháp giáo dục kĩ năng hát cho trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động giáo dục âm nhạc ở trường mầm non, chúng tôi đã tiến hành điều tra quá trình dạy trẻ hát của 30 GV; đồng thời điều tra mức độ biểu hiện kĩ

năng hát của 100 trẻ 5-6 tuổi tại 5 trường mầm non thuộc quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, đó là 20-10, Hoa Phượng Đỏ, 19/5, Tuổi Thơ và Dạ Lan Hương. Đây là những trường có quy mô trẻ từ 30 - 35 cháu trong một lớp. Các cháu đều khỏe mạnh và có tâm - sinh lí phát triển bình thường. Hầu hết các GV đều được đào tạo tại các trường lớp chính quy tốt nghiệp cao đẳng và đại học.

Trong quá trình thực hiện điều tra từ 20/3/2014 - 20/2/2015, chúng tôi sử dụng các phương pháp sau:

Phương pháp điều tra: Trưng cầu ý kiến của 30 GV đang dạy lớp 5-6 tuổi và 10 cán bộ quản lí chuyên môn của 5 trường mầm non trên địa bàn quận Hải Châu, Đà Nẵng nhằm khái quát chính xác kĩ năng hát, rút ra những nhận xét cụ thể về thực trạng giáo dục kĩ năng hát cho trẻ; những khó khăn thường gặp trong việc giáo dục kĩ năng hát cho trẻ; ý kiến đề xuất của GV để giáo dục kĩ năng hát cho trẻ đạt hiệu quả.

Phương pháp đàm thoại: Trò chuyện với giáo viên, cán bộ quản lí chuyên môn nhằm thu thập thông tin có liên quan làm sáng tỏ hơn về các biểu hiện của kĩ năng hát, thực trạng giáo dục kĩ năng hát cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.

Phương pháp quan sát: Quan sát hoạt động dạy hát cho trẻ 5-6 tuổi nhằm xác định các biện pháp giáo dục kĩ năng hát. Đồng thời, có cơ sở thực tiễn để so sánh, đối chiếu với kết quả thu được từ phiếu hỏi. Bên cạnh đó, xác định những khó khăn mà giáo viên và trẻ thường gặp trong tiết học để đưa ra biện pháp khắc phục.

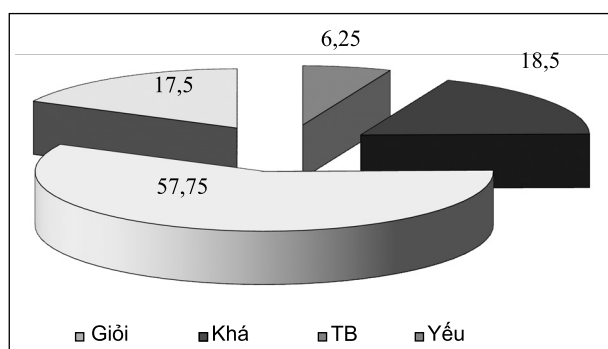
Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động dạy và học: Phân tích giáo án của GV, các sản phẩm học tập của trẻ (qua việc trẻ thể hiện tác phẩm âm nhạc) nhằm xác định các biện pháp mà GV sử dụng để giáo dục kĩ năng hát cho trẻ, đồng thời đánh giá các kĩ năng hát của trẻ (theo tiêu chí và thang đánh giá).

Phương pháp thống kê tính tỉ lệ phần trăm: Nhằm xử lí số liệu.

Để đánh giá được kĩ năng hát của trẻ qua các tiêu chí, chúng tôi đã yêu cầu 100 trẻ của 5 trường mầm non thể hiện một số bài hát mà cô giáo đã dạy. Qua xử lí số liệu, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 1. Thực trạng kỹ năng hát của trẻ

TT	Tiêu chí	Mức độ biểu hiện							
		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	Hát chính xác	11	11	22	22	50	50	15	15
2	Hát rõ lời	6	6	13	13	57	57	18	18
3	Hơi thở	6	6	16	16	56	56	12	12
4	Hát diễn cảm	2	2	7	7	68	68	25	25
Tổng: 100 trẻ		Giỏi: 6,25%		Khá: 18,5%		Trung bình: 57,75%		Yếu: 17,5%	

**Biểu đồ 1. Biểu đồ kỹ năng hát của trẻ**

Qua thống kê ta thấy, thực trạng mức độ biểu hiện kỹ năng hát của trẻ 5-6 tuổi ở một số trường mầm non thành phố Đà Nẵng còn chưa cao, chủ yếu ở mức độ trung bình. Cụ thể:

- Số trẻ có biểu hiện kỹ năng hát ở mức độ Giỏi (cả 4 tiêu chí) chỉ chiếm 6,25%; Khá chiếm 18,25%.

- Còn số trẻ có biểu hiện kỹ năng hát ở mức độ Trung bình (cả 4 tiêu chí) chiếm tới 57,75%; và ở mức độ Yếu (cả 4 tiêu chí) là 17,5%.

3.3. Nguyên nhân của thực trạng

Qua trao đổi với GV, cán bộ quản lý chuyên môn ở trường mầm non và cùng với kết quả điều tra cho thấy:

GV mầm non nhận thức rõ mục tiêu của hoạt động ca hát trong chương trình giáo dục âm nhạc, có nhận thức đúng đắn về kỹ năng hát cũng như việc cần thiết phải giáo dục kỹ năng hát cho trẻ. GV sử dụng đa dạng phương pháp, biện pháp giáo dục. Tuy nhiên, các biện pháp phù hợp để tổ chức giáo dục, rèn luyện kỹ năng hát cho trẻ thì lại chưa được thực hiện thường xuyên.

GV đều được học kiến thức âm nhạc trong quá trình đào tạo GV mầm non, nhưng thời lượng học môn âm nhạc ít do đó hạn chế về kiến thức âm nhạc, về kỹ năng thanh nhạc, đặc biệt là kỹ năng chơi

đàn. Nhiều GV không nắm được các phong cách của tác phẩm thanh nhạc viết cho trẻ mầm non, hầu hết GV đều không biết chơi nhạc cụ. Hơn nữa đây lại là môn nghệ thuật nên không phải ai cũng thấy dễ dàng. Chính vì thế, việc giáo dục và rèn luyện kỹ năng hát cho trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

4. Biện pháp giáo dục kỹ năng hát cho trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động âm nhạc ở trường mầm non

4.1. Lựa chọn tác phẩm thanh nhạc phù hợp với lứa tuổi

Hiện nay, có rất nhiều tác phẩm thanh nhạc dành cho lứa tuổi thiếu nhi nói chung và trẻ mầm non nói riêng. Trong hoạt động giáo dục âm nhạc, GV đã chú trọng và quan tâm đến việc lựa chọn tác phẩm. Tuy nhiên, việc lựa chọn này thiên về khía cạnh phù hợp với chủ đề hơn là quan tâm đến yếu tố phù hợp với lứa tuổi. Phù hợp với lứa tuổi nghĩa là phù hợp với khả năng âm nhạc của trẻ. Điều này gây ảnh hưởng không nhỏ đến kỹ năng hát của trẻ.

Để phát triển ở trẻ kỹ năng hát chính xác, cần phải lựa chọn bài hát phù hợp với âm vực giọng, hơi thở và vừa sức với trẻ. Việc lựa chọn các bài hát có phong cách, tính chất khác nhau là phương tiện căn bản để rèn luyện và nâng cao các kỹ năng ca hát cho trẻ.

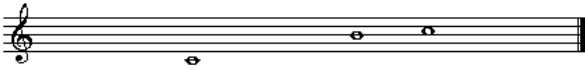
- Về lời ca: Bài hát có nội dung phù hợp với các chủ điểm giáo dục: Chủ điểm gia đình, chủ điểm giao thông, chủ điểm bản thân, chủ điểm thế giới động vật, chủ điểm thế giới thực vật... Đồng thời, ngôn ngữ bài hát phải đơn giản, dễ hiểu.

- Về âm nhạc: cần có hình tượng rõ ràng được thể hiện qua lời ca. Âm điệu và nhịp điệu dễ nhớ, dễ hát; điệu thức cũng như cấu trúc mang tính dân tộc; tiết tấu nốt trắng, nốt đen, móc đơn, lạng đen,

lặng đơn. Đặc biệt, trẻ 5-6 tuổi có thể hát tiết tấu chậm đôi, móc kép; âm vực từ quãng 6 - quãng 8.

- Về cấu trúc: Đối với mẫu giáo 5-6 tuổi bài hát thường có cấu trúc dài 12-20 nhịp (không kể câu nhắc lại).

- Về âm vực: Phù hợp với tầm cỡ giọng của trẻ từ nốt c1 đến nốt h1 hoặc từ nốt c1 đến nốt c2.



Như vậy, khi tuyển chọn các bài hát để dạy hát cho trẻ, GV cần chú ý các vấn đề: bài hát phải có tính chất nghệ thuật, phù hợp với lứa tuổi, chứa đựng tính nhân đạo, đi sâu vào thế giới tình cảm của trẻ, phản ánh được hứng thú của trẻ và là yếu tố quan trọng giúp trẻ có kỹ năng hát chính xác.

4.2. Tập cho trẻ hát với đàn

Hát với đàn là biện pháp hữu hiệu giúp trẻ hát chính xác. Chơi đàn trong quá trình dạy hát giúp giữ đúng cao độ, trường độ trong quá trình hát. Làm tăng sự hứng thú ở trẻ. Giúp trẻ hình dung được hình tượng âm nhạc một cách đầy đủ, hấp dẫn. Trẻ cảm nhận được tính chất của bài hát rõ. Đặc biệt, đàn là phương tiện sửa sai hiệu quả nhất cho trẻ về giai điệu, tiết tấu theo phương pháp đối chiếu âm thanh chuẩn.

Trẻ mẫu giáo lớn (5-6 tuổi) đã có khả năng phân biệt và so sánh những dấu hiệu của một số phương tiện biểu hiện âm nhạc, mối quan hệ giữa chúng và tính chất chung của âm nhạc. Cảm giác tai nghe và kinh nghiệm nghe nhạc của trẻ được tích lũy dần, trẻ đã biết phân biệt được sự thay đổi về cường độ âm thanh, sự cao thấp, to nhỏ của âm thanh (giai điệu đi lên hay đi xuống) thậm chí cả sự thay đổi cường độ âm thanh. Do vậy, nhiều khi trẻ không nắm vững được giai điệu, tiết tấu qua giọng hát của cô bằng cách nghe giai điệu trực tiếp trên đàn.

Ví dụ: Trong tác phẩm: *Mùa hè chia tay* - Nhạc và lời: Trần Anh Tôn.

Câu đầu tiên của bài hát, trẻ hát sai âm điệu (luyện chưa đúng), cô có thể hát mẫu hoặc cho trẻ nghe trên đàn nhiều lần. Nếu không, ở từ “cháu” và từ “xa” trẻ chỉ hát với một nốt đơn đầu tiên là nốt La.



Cũng trong tác phẩm này, vào đoạn cuối của bài hát:



Khi xa rồi sao ơi nhớ thương. Giờ học... thương.

Trong từ “ơi” và từ “nhớ” ở câu cuối của bài hát cũng hát luyện, điều đặc biệt là trẻ rất dễ nhầm với hai từ ở câu trên bởi vì nốt luyện của hai câu này chỉ đổi vị trí cho nhau.

Hay trong bài hát: *Chú voi con ở Bản Đôn* - Nhạc và lời: Phạm Tuyên

Khi hát tác phẩm này, cần chú ý có các tiết tấu chậm giạt, nếu GV không chú ý trẻ sẽ hát thành các nốt móc đơn đều nhau. Để cho trẻ hát đúng tiết tấu chậm giạt, bên cạnh việc nghe GV hát mẫu, cần cho trẻ nghe tiết tấu này trên đàn nhiều lần nhằm giúp trẻ phân biệt 2 loại tiết tấu: móc đơn và chậm giạt.



Chú voi con ở Bản Đôn. Chưa có

Đôi lúc, ngay cả GV cũng hát chưa đúng hoặc còn nhầm lẫn nếu không được nghe trên đàn. Do vậy việc cho trẻ nghe giai điệu trên đàn để hát đúng chỗ khó là rất cần thiết và hợp lí. Nó không chỉ giúp trẻ hát đúng mà ngay cả GV cũng tự điều chỉnh chỗ sai của mình.

4.3. Hát đúng với tầm cỡ giọng của trẻ

Một trong những yêu cầu trước khi dạy hát cho trẻ là GV phải tìm hiểu tầm cỡ giọng hát và xác định âm bắt giọng (tone) của bài hát phù hợp với giọng của trẻ. Tuy nhiên yêu cầu này ít được GV chú ý. Thực tế GV luôn lấy tone của mình và áp vào dạy trẻ hát. Nhưng hầu hết GV đều có giọng nữ trung (Mezzo-Soprano) trải rộng từ nốt a đến nốt f2, hoặc từ nốt g đến nốt e2, trong khi đó tầm cỡ giọng của các cháu là từ nốt c1 đến nốt c2. Như vậy giọng của cô giáo luôn thấp hơn giọng của trẻ khoảng quãng 4. Do vậy các cháu thường bị hát rất thấp, âm sắc tối và xín, không vang, không sáng, làm ảnh hưởng lớn tới chất lượng âm thanh. Chính vì vậy việc hát đúng với tầm cỡ giọng của trẻ là vô cùng quan trọng trong giáo dục kỹ năng hát ở trẻ.

Với những bài hát viết ở quãng 6 đến quãng 8, GV phải tự lấy giọng bằng cách đàn trên đàn organ để lấy giọng cho phù hợp với trẻ. Đối với những bài có giọng cao hơn so với âm vực của trẻ

quãng 9 GV có thể dịch giọng bài hát sao cho phù hợp với âm vực giọng hát của trẻ.

Ví dụ: Bài hát *Đường em đi* - Nhạc: Ngô Quốc Tính; lời: Tường Vân. Bài hát có giọng C - dur, âm vực quãng 8 (d1- d2) quá cao so với âm vực giọng hát của trẻ. Do vậy, GV có thể dịch giọng của bài hát xuống 1 cung (quãng 2T đi xuống). Từ C - dur → B - dur giúp trẻ hát tốt và dễ dàng.

4.4. Đọc lời ca và giải thích từ khó

Trước tiên nên cho trẻ đọc lời ca và đọc ít nhiều diễn cảm, sau đó GV giải thích những từ khó, những từ nghệ thuật cho trẻ hiểu. Có như vậy khi ghép nhạc sẽ thuận lợi hơn và trẻ sẽ phát âm chuẩn xác hơn. Hơn nữa qua việc đọc lời ca, giải thích từ khó, từ nghệ thuật, trẻ còn phần nào hiểu được nội dung của bài hát để bước đầu có những hưng phấn, những cảm xúc khi hát sẽ giúp trẻ dễ thuộc, dễ tìm hình tượng diễn cảm của bài.

Đọc diễn cảm là hình thức đọc thành tiếng một cách rõ ràng, chính xác có ngữ điệu đọc phù hợp với nội dung văn bản, nhằm truyền cảm được nội dung bài đọc đến người nghe.

Khi đọc diễn cảm cần phát âm chuẩn xác, ngắt nghỉ giọng đúng lúc, đúng chỗ, bộc lộ được ý tứ nội dung bài hát. Nhịp điệu đọc phù hợp với nhịp độ của bài hát. Giọng đọc phải có ngữ điệu và sắc thái phù hợp nội dung, tính chất bài hát để có thể biểu hiện được những sắc thái tình cảm đa dạng của con

người như vui - buồn, duyên dáng, trong sáng....

Cường độ đọc nhấn mạnh hay lướt nhẹ, âm lượng phát ra to hay nhỏ căn cứ vào sự chuyển động của giai điệu. Chuyển động đi lên của giai điệu thường kéo theo sự tăng độ mạnh của âm thanh, chuyển động đi xuống giảm bớt độ vang của âm thanh. Hoặc nội dung tác phẩm quyết định mức độ chung của cường độ. Ví dụ, những bài hát trữ tình được đọc bằng cường độ nhỏ, êm ái. Ngược lại, những bản hành khúc đọc với cường độ mạnh mẽ, huy hoàng... Gặp những từ khó, cần chú ý tập kỹ để hát rõ lời. Bên cạnh đó cần phối hợp giọng đọc với nét mặt, cử chỉ, điệu bộ một cách hài hoà, nhịp nhàng. Có như vậy sẽ góp phần tạo nên ở trẻ một hơi thở nhẹ nhàng tự nhiên, kỹ năng hát rõ lời và diễn cảm tác phẩm.

5. Kết luận

Đổi mới phương pháp trong dạy học là nhiệm vụ quan trọng. Vì vậy, việc nghiên cứu và đề xuất một số biện pháp giáo dục kỹ năng hát cho trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động âm nhạc ở trường mầm non là vô cùng cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Những biện pháp được xây dựng dựa trên những căn cứ khoa học vững chắc và có mối quan hệ mật thiết tác động qua lại với nhau. Do vậy, khi thực hiện cần phải có sự phối kết hợp một cách linh hoạt các biện pháp để giúp cho quá trình giáo dục kỹ năng hát cho trẻ đạt kết quả./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ Giáo viên (1992), *Âm nhạc tập II*, Hà Nội.
- [2]. Phạm Thị Hoà, Ngô Thị Nam (2004), *Giáo dục âm nhạc tập 1,2*, NXB Đại học Sư phạm.
- [3]. Ngô Thị Nam (1992), *Phương pháp ca hát*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Hoàng Thu (1997), “Ca hát trong cuộc sống trẻ thơ”, *Nguyệt san Yêu Trẻ*, số 64.
- [5]. Nguyễn Ánh Tuyết (2005), *Giáo dục mầm non - những vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Đại học Sư phạm.
- [6]. Hoàng Văn Yên và Nhiều tác giả (1998), *Bồi dưỡng âm nhạc cho GV mầm non*, NXB Giáo dục.

MEASURES TO EDUCATE 5-6 YEAR-OLD CHILDREN SINGING SKILLS IN PRESCHOOL MUSICAL ACTIVITIES

Summary

Singing skills education is one of the basic objectives of musical activities in preschool education. It helps children be able to apply their knowledge, experience to singing well melodies and lyrics; breathing properly; pronouncing clearly lyrics and expressing emotions with music. The quality of musical activities for children aged 5-6 in kindergartens is based heavily on the type of approaches or measures used. Therefore, appropriately selecting and applying approaches, measures so as to improving music education generally and singing activities particularly, is very important for each preschool teacher.

Keywords: Music, education, singing skills, preschool.

Ngày nhận bài: 03/11/2015; Ngày nhận lại: 20/01/2016; Ngày duyệt đăng: 20/6/2016.